DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI LIÊN THÔNG TỪ TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG LÊN ĐẠI HỌC NĂM 2012 - CƠ SỞ PHÍA NAM (BVS)

NGÀNH: ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG

(Kèm theo Quyết định số 701 /QĐ-HV ngày 05 tháng 10 năm 2012 của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh)

TT	Mã hồ sơ	Họ tên đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Thời gian bắt đầu CT	Đơn vị công tác	Trường cấp bằng	Hình thức ĐT	Ngành ĐT	Năm TN	Xếp loại TN	BSKT	Ưu tiên	Ghi Chú
1	121011-0001	Dương Huỳnh Quang	Phúc	Nam	30/04/1989	Tiền Giang	Kinh	10/01/2011	Cty TNHH TMDV Viễn thông Ánh Sáng	Học viện Công nghệ BCVT	CQ	KTĐiện tử viễn thông	2011	TBK	o		
2	121011-0002	Lê Thanh	Hải	Nam	04/02/1990	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh	23/04/2011	Cty TNHH TMDV Viễn Thông Uyên Ương Khương Nguyên	Học Viện CN BCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2011	TBK	o		
3	121011-0003	Phạm Hoàng	Phương	Nam	01/03/1983	Tây Ninh	Kinh		TS tự do	CĐ CNTT TPHCM	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Giỏi	o		
4	121011-0004	Phạm Phương	Tính	Nam	01/11/1989	Bến Tre	Kinh	10/04/2011	Cty TNHH ĐT&PT Nguồn Nhân Lực Trí Việt	CĐ Điện Lực TPHCM	CQ	Công Nghệ KT ĐT,VT	2011	TBK	x		
5	121011-0005	Nguyễn Thị	Thành	Nam	11/01/1988	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh	20/11/2010	Trung Tâm Viễn Thông Long Điền Đất Đỏ - VT BRVT	CĐ CNTT TPHCM	CQ	Điện tử viễn thông	2010	TBK	o		
6	121011-0006	Trần Văn	Linh	Nam	19/05/1990	Thanh Hóa	Kinh		TS tự do	Trường Sĩ Quan CH-KT Thông Tin	CQ	KTĐiện tử viễn thông	2011	Khá	o		
7	121011-0007	Nguyễn Xuân	Khoa	Nam	20/09/1989	Đăk Lăk	Kinh	01/04/2011	Cty TNHH Tin Học Viễn Thông Hồng Lân	CĐ CNTT TPHCM	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
8	121011-0008	Nguyễn Đăng	Viễn	Nam	05/02/1988	Bình Dương	Kinh	05/10/2010	Chi Nhánh Cty CP TMDV Xây Dựng Hoàng Nguyễn	Học Viện CN BCVT	CQ	KTĐiện tử viễn thông	2011	TB	o		
9	121011-0009	Nguyễn Thanh Trọng	Sỹ	Nam	07/09/1989	Đồng Nai	Kinh	08/10/2010	Chi Nhánh Cty CP TMDV Xây Dựng Hoàng Nguyễn	Học Viện CN BCVT	CQ	KTĐiện tử viễn thông	2011	TB	o		
10	121011-0010	Nguyễn Hữu	Lộc	Nam	02/01/1990	Bình Định	Kinh	28/03/2011	Cty TNHH Xây Lắp Nhơn Nghĩa Thành	CĐ CNTT TPHCM	CQ	Điện tử viễn thông	2011	TBK	o		
11	121011-0011	Nguyễn Anh	Quân	Nam	23/07/1985	Phú Thọ	Kinh	01/12/2010	Cty CP XD&ĐT Nam Thành	Viện ĐH Mở Hà Nội	CQ	Điện tử viễn thông	2011	TBK	o		
12	121011-0012	Nguyễn Quang	Thi	Nam	22/07/1988	Đồng Nai	Kinh	04/04/2011	Cty TNHH Tư Vấn Đầu Tư Quốc Tế VICLAW	CĐ Kỹ Thuật Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		Bảo lưu kết quả học BSKT
13	121011-0013	Thái Duy	Dương	Nam	31/10/1988	Đăk Lăk	Kinh	01/11/2009	Viễn thông Đăk Lăk- TĐ BC VT Việt Nam	Học Viện CN BCVT	CQ	KTĐiện tử viễn thông	2011	TB	o		
14	121011-0014	Hà Quang	Minh	Nam	10/10/1981	Nghệ An	Kinh	01/04/2004	Chi Nhánh Viettel TP.HCM- TĐ VT Quân Đội	ĐH Bách Khoa Hà Nội	CQ	Điện tử viễn thông	2004	TBK	o		
15	121011-0015	Võ Huy	Bảo	Nam	23/01/1990	Khánh Hòa	Kinh	30/05/2011	Chi Nhánh Cty TNHH Niềm Tin (Tp Hà Nội)	Trường Sĩ Quan CH-KT Thông Tin	CQ	KTĐiện tử viễn thông	2011	TBK	o		
16	121011-0016	Lý Thành	Thảo	Nam	25/05/1990	Khánh Hòa	Kinh		TS tự do	Trường Sĩ Quan CH-KT Thông Tin	CQ	KTĐiện tử viễn thông	2011	Khá	o		
17	121011-0017	Nguyễn Thanh	Tiên	Nam	10/09/1987	Bình Định	Kinh	26/10/2010	Trung Tâm Điện Thoại SPT Cty CP DVBC Viễn Thông Sài Gòn	CĐ CNTT TPHCM	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
18	121011-0018	Lê Thái Anh	Tuấn	Nam	26/09/1990	Bình Định	Kinh	15/03/2011	Cty TNHH SX TM DV Phúc An Sinh	CĐ CNTT TPHCM	CQ	Điện tử viễn thông	2011	TBK	o		
19	121011-0019	Nguyễn Đức	Phú	Nam	11/12/1987	Ninh Thuận	Kinh	30/03/2011	Đài viễn thông Phan Rang	CĐ CNTT TPHCM	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		

TT	Mã hồ sơ	Họ tên đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Thời gian bắt đầu CT	Đơn vị công tác	Trường cấp bằng	Hình thức ĐT	Ngành ĐT	Năm TN	Xếp loại TN	BSKT	Ưu tiên	Ghi Chú
20	121011-0020	Hoàng Hữu	Thắng	Nam	19/11/1983	Nghệ An	Kinh	01/04/2010	Cục Kỹ Thuật Nghiệp Vụ I- BCA	ĐH Bách Khoa Hà Nội	CQ	Điện tử viễn thông	2008	TBK	o		
21	121011-0021	Nguyễn Xuân	Thảo	Nam	14/11/1989	Thanh Hóa	Kinh	20/12/2010	Phòng GD số 2, CN Miền Đông Ngân Hàng NN&PTNT Việt	Học viện CN BCVT	CQ	KTĐiện tử viễn thông	2012	TB	o		
22	121011-0022	Bùi Quốc Thiện Bảo	Long	Nam	22/10/1989	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh	28/06/2011	Cty CP Liên Minh Thành Viên	CĐ KT Cao Thắng	CQ	Công Nghệ KT ĐTTT	2011	TBK	x		Bảo lưu kết quả học BSKT
23	121011-0023	Nguyễn Đăng	Minh	Nam	07/12/1987	Thái Nguyên	Kinh	01/08/2009	Cty TNHH TM DV Viễn Thông Thiên Tú	CĐ CNTT TPHCM	CQ	Điện tử viễn thông	2009	TBK	o		
24	121011-0025	Nguyễn Thành	Lực	Nam	12/11/1989	Bình Định	Kinh	01/03/2011	Cty CP Tư Vấn & Xây Lắp Điện Thoại Võ Hữu Tiến	Học viện CN BCVT	CQ	KTĐiện tử viễn thông	2012	TBK	o		
25	121011-0026	Trần Tấn	Hiển	Nam	05/02/1990	Long An	Kinh	15/01/2011	Cty TNHH Lâm Quang Đại	Học viện CN BCVT	CQ	KTĐiện tử viễn thông	2012	TBK	o		
26	121011-0027	Vũ Nam	Hiệp	Nam	22/08/1982	Bình Phước	Kinh	01/07/2005	Viễn Thông Bình Dương - Tập Đoàn Bưu Chính Viễn Thông	Học viện CN BCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2004	TBK	o		
27	121011-0029	Tô Nhật	Trường	Nam	08/03/1990	Bình Phước	Kinh	20/02/2011	Cty TNHH TM kỹ thuật số Hùng Thành	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
28	121011-0030	Cao Văn	Khiên	Nam	02/07/1986	Lâm Đồng	Kinh	09/10/2011	Cty CP Thiết bị và DV Điện tử-Viễn thông Việt	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TB	o		
29	121011-0031	Nguyễn Thị Hiền	Giang	Nữ	02/10/1990	Bình Dương	Kinh	20/12/2010	Cty TNHH TM DV Tâm Thịnh	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2011	TBK	o		
30	121011-0032	Lê Hải	Triều	Nam	05/02/1990	Vĩnh Long	Kinh	15/07/2011	TT Viễn Thông Vĩnh Long- Viễn thông Vĩnh Long	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2011	TBK	o		
31	121011-0033	Lê Hữu	Phước	Nam	02/03/1989	Đăk Lăk	Kinh	10/08/2010	Cty TNHH SX TM và DV Vinawax	ĐH Văn Hiến	CQ	Điện tử viễn thông	2011	TBK	o	ƯT2	
32	121011-0034	Huỳnh Tấn	Khải	Nam	30/03/1990	Quảng Nam	Kinh	01/11/2010	Cty CP tư vấn và xây lắp điện thoại Võ Hữu Tuyến	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
33	121011-0035	Nguyễn Hoàng	Kim	Nam	27/11/1988	Bình Phước	Kinh	01/08/2010	Cty CP tư vấn và xây lắp điện thoại Võ Hữu Tuyến	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2011	TBK	o		
34	121011-0036	Phạm Ngọc	Tâm	Nam	17/11/1987	Tiền Giang	Kinh	01/10/2010	Chi nhánh Viettel tp. Hồ Chí Minh- Tập đoàn Viễn thông quân	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2011	TBK	o		
35	121011-0037	Tạ Đình	Nguyên	Nam	11/02/1990	Phú Thọ	Kinh	11/02/2011	Cty TNHH Viễn thông Việt Pro	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2011	TBK	o		
36	121011-0038	Nguyễn Quốc Phi	Bằng	Nam	21/11/1988	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh	01/05/2008	Cty TNHH XD và TM N.N&T	CĐ KT Công nghệ Vạn Xuân	CQ	Điện- điện tử	2010	TB	x		
37	121011-0039	Đặng Thị Bích	Thủy	Nữ	29/11/1988	Khánh Hòa	Kinh		TS tự do	Sỹ quan chỉ huy kỹ thuật thông tin	CQ	KT viễn thông	2009	Khá	o		
38	121011-0040	Phạm Hải	Nam	Nam	02/02/1989	Cà Mau	Kinh		TS tự do	CĐ kinh tế- kỹ thuật Sài Gòn	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2011	Khá	x		
39	121011-0041	Nguyễn Tiến	Lâm	Nam	10/09/1988	Quảng Bình	Kinh	28/03/2011	Cty CP Liên minh thành viên	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2010	TBK	o		
40	121011-0042	Phạm Minh	Cường	Nam	24/06/1990	Đăk Lăk	Kinh	24/05/2011	Cty CP Cổng địa ốc Sài Gòn	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		Bảo lưu kết quả học BSKT

TT	Mã hồ sơ	Họ tên đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Thời gian bắt đầu CT	Đơn vị công tác	Trường cấp bằng	Hình thức ĐT	Ngành ĐT	Năm TN	Xếp loại TN	BSKT	Ưu tiên	Ghi Chú
41	121011-0043	Nguyễn Thanh	Điền	Nam	05/11/1990	Tiền Giang	Kinh	15/06/2010	Cty TNHH Điện tử viễn thông Đông Tây Nam	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		
42	121011-0044	Huỳnh Minh	Luân	Nam	10/10/1990	Trà Vinh	Kinh	01/06/2011	Cty TNHH thông tin điện tử viễn thông Việt Nam	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		
43	121011-0045	Hồ Nguyễn Tri	Tâm	Nam	04/09/1990	Khánh Hòa	Kinh		TS tự do	Sỹ quan chỉ huy kỹ thuật thông tin	CQ	KT ĐT, viễn thông	2011	Khá	o		
44	121011-0046	Cao Thế	Bảo	Nam	06/11/1990	Nam Định	Kinh	25/06/2011	Cty TNHH SX TM DV XD Hảo Phát	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
45	121011-0047	Lê Anh	Dũng	Nam	07/10/1991	Kiên Giang	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		
46	121011-0048	Chiêm Hớn	Danh	Nam	01/01/1990	Đồng Tháp	Kinh	01/04/2011	Cty TNHH TMDV VT Nam Thái Bình Dương	ĐH Công nghiệp tp HCM	CQ	CNKT Điện tử	2012	TB	x		
47	121011-0049	Trương Tấn	Tài	Nam	01/05/1990	Bến Tre	Kinh	01/07/2011	Cty TNHH MTV Văn phòng Mặt Trời	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		
48	121011-0050	Nguyễn Anh	Dũng	Nam	11/12/1986	Thanh Hóa	Kinh	01/12/2008	TT Viễn Thông Hoằng Hóa-Thanh Hóa	ĐH Bách khoa Hà Nội	CQ	Điện tử viễn thông	2008	TBK	o		
49	121011-0051	Trần Văn	Anh	Nam	29/10/1989	Bình Thuận	Kinh	25/04/2011	Cty TNHH Truyền thông và quảng cáo Công Nghệ Mới	CĐ KT Công nghệ Vạn Xuân	CQ	KT Điện tử	2011	TB	x		
50	121011-0052	Nguyễn Tuấn	Tú	Nam	21/08/1989	Nghệ An	Kinh	25/02/2011	Cty TNHH XD Điện Phát Đạt Thành	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TB	o		
51	121011-0053	Đinh Hồng	Sâm	Nam	18/09/1989	Đồng Nai	Hoa	25/04/2011	Cty CP TMDV XD Hoàng Nguyễn	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2011	TB	o		
52	121011-0054	Nguyễn Văn	Hảo	Nam	11/07/1990	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh	20/05/2011	Cty TNHH Đại Hoàng Phúc	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		
53	121011-0055	Cao Hồ Anh	Thảo	Nam	26/02/1990	Long An	Kinh	06/09/2010	Cty TNHH TMDV kỹ thuật Sinh Đạt	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2011	TBK	o		
54	121011-0056	Tạ Đức	Hiệp	Nam	10/01/1991	Kiên Giang	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		
55	121011-0057	Phạm Thanh	Tòng	Nam	08/04/1989	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh	26/05/2011	Cty TNHH TMDV Bảo Long Khang	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		Bảo lưu kết quả học BSKT
56	121011-0058	Trần Thành	Lộc	Nam	26/09/1990	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh	01/06/2011	Cty CP truyền thông Trí Việt	CĐ Điện Lực tp Hồ Chí Minh	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2011	TBK	x		
57	121011-0059	Trịnh Văn	Duẩn	Nam	15/09/1986	Thanh Hóa	Kinh	15/03/2009	Cty TNHH kỹ nghệ Điện- điện tử viễn tin Á Châu	ĐH Công nghiệp tp HCM	CQ	Công nghệ điện tử	2010	TBK	x		
58	121011-0060	Nguyễn Kim	Quang	Nam	03/02/1989	Tiền Giang	Kinh	01/01/2011	Cty TNHH MTV in ấn Trung Tín	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		
59	121011-0061	Phạm Huỳnh Quốc	Thái	Nam	20/01/1989	Tiền Giang	Kinh	10/05/2011	Cty TNHH MTV Văn phòng Mặt Trời	CĐ công thương tp.HCM	CQ	CNKT Điện tử	2012	TB	x		
60	121011-0062	Phạm Nguyễn Thanh	Tùng	Nam	07/06/1990	Long An	Kinh		TS tự do	CĐ Điện Lực tp Hồ Chí Minh	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2011	Khá	x		
61	121011-0063	Huỳnh Minh	Quyền	Nam	15/04/1989	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh		TS tự do	CĐ Điện Lực tp Hồ Chí Minh	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2011	Khá	x		

TT	Mã hồ sơ	Họ tên đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Thời gian bắt đầu CT	Đơn vị công tác	Trường cấp bằng	Hình thức ĐT	Ngành ĐT	Năm TN	Xếp loại TN	BSKT	Ưu tiên	Ghi Chú
62	121011-0064	Trần Xuân	Trường	Nam	26/10/1990	Bình Định	Kinh	13/07/2011	Cty CP Cổng địa ốc Sài Gòn	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		Bảo lưu kết quả học BSKT
63	121011-0065	Nguyễn Quốc	Khánh	Nam	27/12/1990	Hà Tĩnh	Kinh	07/05/2011	Cty TNHH MTV đào tạo tin học và ngoại ngữ Hoài Ân	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
64	121011-0066	Đặng Văn	Tùng	Nam	18/07/1991	Lâm Đồng	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		
65	121011-0067	Lê Vũ	Rinl	Nam	04/03/1984	Bến Tre	Kinh	05/05/2010	Cty TNHH đầu tư phát triển giải pháp công nghệ Thành Đạt	ĐH Công nghiệp tp HCM	CQ	Công nghệ điện tử	2010	TB	x		
66	121011-0068	Nguyễn Trương Nhựt	Hưng	Nam	10/12/1990	Vĩnh Long	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		
67	121011-0069	Đỗ Tích	Đức	Nam	20/08/1990	Yên Bái	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		
68	121011-0070	Nguyễn Lê	Xuân Quang	Nữ	01/04/1991	An Giang	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		
69	121011-0071	Chu Thành	Trung	Nam	23/10/1990	Bình Phước	Hán		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o	ƯT1	
70	121011-0072	Nguyễn Việt	Dũng	Nam	03/11/1991	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		
71	121011-0073	Đặng Viết	Dũng	Nam	27/12/1991	Đồng Nai	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		
72	121011-0074	Nguyễn Trung	Khánh	Nam	23/04/1985	Đăk Lăk	Kinh	15/04/2010	Cty TNHH Trung tâm chuyên khoa gan Á Châu	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2011	TBK	o		
73	121011-0075	Nguyễn Khắc	Huy	Nam	04/08/1991	Ninh Thuận	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		
74	121011-0076	Nguyễn Hoàng	Đức	Nam	10/08/1988	Bình Thuận	Kinh	01/08/2011	Cty CP công nghệ Viễn thông Văn Lang	ĐH Văn Hiến	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2011	TBK	x		
75	121011-0077	Trần Thanh	Tân	Nam	05/11/1990	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh		TS tự do	CĐ Điện Lực tp Hồ Chí Minh	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2011	Khá	x		
76	121011-0078	Trần Văn	Bình	Nam	10/10/1990	Hải Dương	Kinh	15/04/2011	Cty TNHH TM và DV viễn thông Hùng Phát	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
77	121011-0079	Trần Hoàng	Huy	Nam	11/08/1990	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh		TS tự do	ĐH Công nghiệp tp HCM	CQ	CNKT Điện tử	2012	Khá	x		
78	121011-0080	Đào Duy	Việt	Nam	27/08/1986	Quảng Nam	Kinh	01/07/2011	Cty TNHH đào tạo và phát triển nguồn nhân lực Trí Việt	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2009	TBK	x		
79	121011-0081	Ngô Văn	Nghị	Nam	29/07/1987	Bạc Liêu	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Giỏi	o		
80	121011-0082	Nguyễn Văn	Lộc	Nam	10/06/1989	Bình Phước	Kinh	16/06/2011	Cty TNHH Viễn thông Việt Pro	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2011	TBK	o		
81	121011-0083	Mạc Ba	Duy	Nam	08/07/1989	Hải Dương	Kinh	01/05/2011	Cty CP truyền thông tập trung Mặt Trời Vàng	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		Bảo lưu kết quả học BSKT
82	121011-0084	Đặng Văn	Quân	Nam	27/06/1990	Bình Định	Kinh	01/07/2011	Cty TNHH TMDV Bảo Long Khang	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		

TT	Mã hồ sơ	Họ tên đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Thời gian bắt đầu CT	Đơn vị công tác	Trường cấp bằng	Hình thức ĐT	Ngành ĐT	Năm TN	Xếp loại TN	BSKT	Ưu tiên	Ghi Chú
83	121011-0085	Nguyễn Minh	Toàn	Nam	18/01/1991	Quảng Ngãi	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		
84	121011-0086	Phạm Lê	Hưng	Nam	19/07/1989	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh	02/11/2010	Doanh nghiệp tư nhân Nhị Lan	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
85	121011-0087	Nguyễn	Huýt	Nam	10/10/1988	Quảng Ngãi	Kinh	02/03/2011	Cty TNHH TMDV công nghệ điện tử viễn thông Hải Tính	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2011	TBK	o		
86	121011-0088	Nguyễn Đại	Dương	Nam	12/02/1990	Đồng Nai	Kinh	02/04/2011	Cty TNHH MTV Văn phòng Mặt Trời	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		
87	121011-0089	Hồ Nhật	Trường	Nam	08/07/1990	Tiền Giang	Kinh	02/05/2011	Cty CP DV Bồ Câu	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		
88	121011-0090	Trần Như	Cương	Nam	27/09/1989	Ninh Thuận	Kinh	03/04/2011	Cty CP công nghệ Viễn thông Văn Lang	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2010	TBK	x		
89	121011-0091	Hứa Khắc	Duy	Nam	10/10/1989	Long An	Kinh	01/06/2010	Cty CP công nghệ Viễn thông Văn Lang	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2010	TBK	x		Bảo lưu kết quả học BSKT
90	121011-0092	Triệu Mỹ	Kim	Nữ	04/04/1989	Quảng Nam	Kinh	20/06/2011	Cty TNHH TM và DV Bảo Tín	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2011	TBK	o		
91	121011-0093	Bùi Công	Lĩnh	Nam	17/05/1988	Cà Mau	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2010	Khá	o		
92	121011-0094	Lê Huỳnh	Duy	Nam	13/10/1991	Bến Tre	Kinh	10/07/2011	Cty TNHH tin học viễn thông Hồng Lân	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
93	121011-0095	Nguyễn Văn	Thắng	Nam	24/07/1986	Phú Yên	Kinh	21/12/2010	Cty TNHH Điện tử viễn thông tin học IT	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2010	TBK	x		
94	121011-0096	Nguyễn Trọng	Phúc	Nam	10/07/1991	Bắc Ninh	Kinh	21/04/2011	cty TNHH MTV TM XD Phú Nam Khang	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
95	121011-0097	Ngô Hoàng	Hải	Nam	13/09/1989	Gia Lai	Kinh	10/06/2011	Cty CP SX TM và DV Trí Việt	ĐH Đà Lạt	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2010	TB	x		Bảo lưu kết quả học BSKT
96	121011-0098	Phạm Thành	Đạt	Nam	25/11/1988	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh	20/05/2010	Cty TNHH công nghệ điện tử Tuấn Nam T.N	CĐ kinh tế- công nghệ tp.Hồ Chí Minh	CQ	CNKT Điện- Điện tử	2012	TBK	x		
97	121011-0099	Trương Quang	Tín	Nam	24/08/1989	An Giang	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2011	Khá	o		
98	121011-0100	Nguyễn Chí	Cường	Nam	02/08/1988	Bình Định	Kinh	01/10/2010	Cty TNHH Phương Diệp	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
99	121011-0101	Ngô Quang	Đông	Nam	31/07/1988	Thanh Hóa	Kinh		TS tự do	CĐ kinh tế- công nghệ tp.Hồ Chí Minh	CQ	CNKT Điện- Điện tử	2011	Khá	x		
100	121011-0102	Trịnh Bảo	Toàn	Nam	20/09/1990	Kiên Giang	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2011	Khá	o		
101	121011-0103	Nguyễn Hồng	Vinh	Nam	30/05/1990	Long An	Kinh	26/02/2011	TT Viễn thông Bến Lức- Thủ Thừa Viễn thông Long An	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		
102	121011-0104	Nguyễn Tri	Giảng	Nam	27/09/1991	Đà Nẵng	Kinh		TS tự do	CĐ CNTT Hữu Nghị Việt- Hàn	CQ	Tin học ứng dụng	2012	Khá	x		
103	121011-0105	Nguyễn Vinh	Duy	Nam	15/10/1991	Đà Nẵng	Kinh		TS tự do	CĐ CNTT Hữu Nghị Việt- Hàn	CQ	Tin học ứng dụng	2012	Khá	x		

TT	Mã hồ sơ	Họ tên đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Thời gian bắt đầu CT	Đơn vị công tác	Trường cấp bằng	Hình thức ĐT	Ngành ĐT	Năm TN	Xếp loại TN	BSKT	Ưu tiên	Ghi Chú
104	121011-0106	Lê Công	Hữu	Nam	30/12/1989	Quảng Bình	Kinh		TS tự do	CĐ CNTT Hữu Nghị Việt- Hàn	CQ	Tin học ứng dụng	2012	Khá	x		
105	121011-0107	Vũ Văn	Tiến	Nam	30/10/1989	Bình Phước	Kinh	09/03/2011	Cty TNHH Thực phẩm AMANDA (Việt Nam)	ĐH Công nghiệp tp HCM	CQ	CNKT Điện tử	2012	TB	x		
106	121011-0108	Võ Thành	Đạt	Nam	27/04/1991	Quảng Ngãi	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		
107	121011-0109	Nguyễn Xuân	Hòa	Nam	01/07/1991	Đăk Lăk	Kinh		TS tự do	CĐ CNTT Hữu Nghị Việt- Hàn	CQ	Tin học ứng dụng	2012	Khá	x		
108	121011-0110	Trần Hữu Trí	Dũng	Nam	20/05/1990	Quảng Nam	Kinh	01/08/2011	Cty TNHH MTV TMDV DPS	CĐ kinh tế- kỹ thuật Sài Gòn	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2011	TBK	x		
109	121011-0111	Phạm Hồng	Quang	Nam	07/06/1989	Bình Định	Kinh	09/05/2011	Cty TNHH MTV Lương Thiên Bảo	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
110	121011-0112	Đặng Thanh	Mai	Nam	26/10/1986	Bình Dương	Kinh		TS tự do	CĐ Điện Lực tp Hồ Chí Minh	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2011	Khá	x		
111	121011-0113	Nguyễn Thị	Loan	Nữ	13/04/1991	Thanh Hóa	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		
112	121011-0114	Lê Quang Bảo	Quốc	Nam	06/07/1981	Long An	Kinh	01/12/2003	Cty CP TMDV Bến Thành	ĐH Bách khoa tp.Hồ Chí Minh	CQ	Cơ điện tử	2004	TBK	x		
113	121011-0115	Nguyễn Hoàng	Long	Nam	26/11/1990	Tiền Giang	Kinh	01/07/2011	Cty TNHH SX TM DV CN Tích Hợp	CĐ kinh tế- kỹ thuật Sài Gòn	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2011	TBK	x		
114	121011-0116	Nguyễn Duy	Phú	Nam	16/08/1990	Quảng Nam	Kinh	04/05/2011	Cty TNHH Việt Tin	CĐ CNTT Hữu Nghị Việt- Hàn	CQ	Tin học ứng dụng	2012	TB	x		
115	121011-0117	Nguyễn Thị	Doan	Nữ	25/09/1991	Hà Tĩnh	Kinh		TS tự do	CĐ CNTT Hữu Nghị Việt- Hàn	CQ	Tin học ứng dụng	2012	Khá	x		
116	121011-0118	Trần Phúc	Hậu	Nam	28/07/1990	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		
117	121011-0119	Huỳnh Trần Trọng	Nghĩa	Nam	11/07/1988	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh	24/03/2011	Cty TNHH SX TMDV Song Tân	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2010	TBK	o		
118	121011-0120	Lê Hữu	Kiên	Nam	01/08/1991	Bình Định	Kinh	02/06/2011	Cty TNHH tin học viễn thông Hồng Lân	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o	ƯT2	
119	121011-0121	Bùi Thị	Điệp	Nữ	08/01/1992	Đăk Lăk	Kinh		TS tự do	CĐ CNTT Hữu Nghị Việt- Hàn	CQ	Tin học ứng dụng	2012	Khá	x		
120	121011-0122	Trần Lâm	Hồng	Nam	27/09/1991	Gia Lai	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		
121	121011-0123	Nguyễn Văn Thanh	Hải	Nam	30/08/1991	Đà Nẵng	Kinh		TS tự do	CĐ CNTT Hữu Nghị Việt- Hàn	CQ	Tin học ứng dụng	2012	Khá	x		
122	121011-0124	Nguyễn Thị Thanh	Vân	Nữ	11/10/1991	Quảng Nam	Kinh		TS tự do	CĐ CNTT Hữu Nghị Việt- Hàn	CQ	Tin học ứng dụng	2012	Khá	x		
123	121011-0125	Văn Công	Lý	Nam	15/08/1991	Long An	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		
124	121011-0126	Nguyễn Nhất	Quân	Nam	22/05/1991	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		

TT	Mã hồ sơ	Họ tên đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Thời gian bắt đầu CT	Đơn vị công tác	Trường cấp bằng	Hình thức ĐT	Ngành ĐT	Năm TN	Xếp loại TN	BSKT	Ưu tiên	Ghi Chú
125	121011-0127	Nìm Nhịt	Tắc	Nam	07/07/1990	Đồng Nai	Hoa	01/05/2011	Cty TNHH MTV Văn phòng Mặt Trời	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TB	x	ƯT1	
126	121011-0128	Nguyễn Quốc	Thịnh	Nam	20/01/1991	Khánh Hòa	Kinh	10/04/2011	Cty TNHH tin học viễn thông Hồng Lân	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
127	121011-0129	Nguyễn Quốc	Trung	Nam	23/06/1991	Bến Tre	Kinh	02/06/2011	Cty TNHH Viễn thông L.L.P	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
128	121011-0130	Nguyễn Văn	Hiệp	Nam	02/10/1990	Bình Định	Kinh		TS tự do	CĐ Điện Lực tp Hồ Chí Minh	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2011	Khá	x		
129	121011-0131	Trần Xuân	Cương	Nam	21/05/1991	Hà Tĩnh	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o	ƯT2	
130	121011-0132	Tô Thành	Lập	Nam	15/10/1990	Bến Tre	Kinh	20/04/2010	Cty TNHH TMDV Bảo Long Khang	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		Bảo lưu kết quả học BSKT
131	121011-0133	Nguyễn Thành	Sơn	Nam	02/06/1990	Đồng Nai	Kinh	03/11/2009	Cty TNHH TMDV Bảo Long Khang	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		Bảo lưu kết quả học BSKT
132	121011-0134	Nguyễn Trường	Sơn	Nam	01/01/1989	Long An	Kinh	10/06/2011	Cty CP Liên minh thành viên	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		
133	121011-0135	Đoàn Văn	Trị	Nam	08/04/1988	Tây Ninh	Kinh	20/03/2010	Cty TNHH DV Viễn thông Tân Trung Nam	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2010	TBK	o		
134	121011-0136	Lê Minh	Hùng	Nam	18/12/1990	Đăk Lăk	Kinh	12/10/2010	Cty TNHH Đình Chiến	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
135	121011-0137	Trần Anh	Thư	Nữ	15/05/1990	An Giang	Kinh		TS tự do	CĐ Điện Lực tp Hồ Chí Minh	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2011	Khá	x		
136	121011-0138	Trần Thiện	Nhân	Nam	07/01/1990	Đồng Tháp	Kinh	09/06/2011	Cty TNHH Nam Quang	ĐH Văn Hiến	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2011	TBK	x		
137	121011-0139	Ngô Hoàng Phú	Thịnh	Nam	10/04/1989	Long An	Kinh	10/05/2011	Cty TNHH Kha Thành	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		
138	121011-0140	Nguyễn Vĩnh	Tường	Nam	15/12/1988	Cà Mau	Kinh	15/02/2011	Cty TNHH TM và DV Hoàng Vũ	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		Bảo lưu kết quả học BSKT
139	121011-0141	Cù Xuân	Hoàng	Nam	15/05/1985	Hà Nội	Kinh	01/03/2008	Cty TNHH các hệ thống viễn thông VNPT-FUJITSU	ĐH Bách khoa Hà Nội	CQ	Tự động hóa	2007	TBK	x		
140	121011-0142	Lê Thị Quỳnh	Anh	Nữ	22/11/1989	Gia Lai	Kinh	22/07/2010	Cty CP Thế giới di động	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2011	TBK	o		
141	121011-0143	Trương Hữu	Thắng	Nam	04/07/1988	Đăk Lăk	Kinh	06/01/2011	Cty TNHH TMDV CN ĐTVT Hải Tính	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2011	TBK	o		
142	121011-0144	Lê Văn	Chánh	Nam	03/11/1986	Tây Ninh	Kinh	03/01/2011	Cty TNHH đào tạo và phát triển nguồn nhân lực Trí Việt	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2010	TBK	x		
143	121011-0145	Nguyễn Quốc	Hoàn	Nam	20/05/1989	Ninh Bình	Kinh	20/08/2011	Cty TNHH MTV TMDV DPS	CĐ kinh tế- kỹ thuật Sài Gòn	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2011	TBK	x		
144	121011-0146	Phạm Hải	Phước	Nam	17/07/1991	Bến Tre	Kinh	01/06/2011	Cty TNHH Viễn thông L.L.P	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
145	121011-0147	Lê Văn	Hùng	Nam	09/02/1989	Đà Nẵng	Kinh		TS tự do	CĐ CNTT Hữu Nghị Việt- Hàn	CQ	Tin học ứng dụng	2011	Khá	x		

TT	Mã hồ sơ	Họ tên đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Thời gian bắt đầu CT	Đơn vị công tác	Trường cấp bằng	Hình thức ĐT	Ngành ĐT	Năm TN	Xếp loại TN	BSKT	Ưu tiên	Ghi Chú
146	121011-0148	Nguyễn Ngô Hữu	Việt	Nam	02/01/1991	Đà Nẵng	Kinh	01/09/2010	Cty TNHH XDDV và TM CO.SET	CĐ CNTT Hữu Nghị Việt- Hàn	CQ	Tin học ứng dụng	2012	TB	x		
147	121011-0149	Phan Anh	Ngọc	Nam	14/03/1986	Quảng Trị	Kinh	15/03/2011	Cty TNHH đào tạo và phát triển nguồn nhân lực Trí Việt	CĐ công nghệ Đà Nẵng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2009	TB	x		
148	121011-0150	Lê Thế	Anh	Nam	22/02/1990	Quảng Nam	Kinh	01/06/2011	Cty TNHH Viễn thông L.L.P	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
149	121011-0151	Đặng Thanh	Tùng	Nam	29/09/1991	Bến Tre	Kinh	06/05/2011	Cty TNHH tin học viễn thông Hồng Lân	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
150	121011-0152	Nguyễn Viết	Công	Nam	24/05/1991	Quảng Ngãi	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		
151	121011-0153	Bùi Tiểu	Minh	Nam	21/07/1989	Quảng Bình	Kinh	04/01/2011	Cty TNHH đào tạo và phát triển nguồn nhân lực Trí Việt	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2010	TBK	x		Bảo lưu kết quả học BSKT
152	121011-0154	Lê Công	Lợi	Nam	06/01/1991	Đăk Lăk	Kinh	25/05/2011	Cty TNHH tin học viễn thông Hồng Lân	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
153	121011-0155	Trịnh Đình	Thon	Nam	08/06/1988	Quảng Ngãi	Kinh	01/02/2011	Cty CP thiết bị Bách Khoa	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		Bảo lưu kết quả học BSKT
154	121011-0156	Nguyễn Thanh	Nam	Nam	24/12/1989	Đồng Tháp	Kinh	03/10/2010	Cty TNHH DV Huỳnh Châu	CĐ phát thanh- truyền hình II	CQ	CNKT Điện tử	2011	TBK	x		
155	121011-0157	Lại Văn	Dân	Nam	20/06/1990	Nam Định	Kinh	01/10/2010	Cty CP giải pháp tin học Ánh Dương	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2011	TBK	o		
156	121011-0158	Vũ Thị Hoài	Lý	Nữ	15/09/1990	Đăk Lăk	Kinh	01/04/2011	Cty TNHH tin học viễn thông Hồng Lân	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
157	121011-0159	Bạch Thanh	Phùng	Nam	12/05/1989	Quảng Ngãi	Kinh	01/06/2011	Cty TNHH Thiết bị dạy học Tân Tiến	CĐ kinh tế- kỹ thuật Sài Gòn	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2011	TBK	x		
158	121011-0160	Nguyễn Tuấn	Anh	Nam	21/03/1990	Khánh Hòa	Kinh	20/02/2011	Cty CP tiếp vận Cát Lái	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
159	121011-0161	Nguyễn Vi	Xuyên	Nữ	01/01/1989	Đăk Lăk	Kinh		TS tự do	ĐH Văn Hiến	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2011	Khá	x		
160	121011-0162	Vương Thị	Lương	Nữ	10/08/1991	Nghệ An	Kinh		TS tự do	CĐ CNTT Hữu Nghị Việt- Hàn	CQ	Tin học ứng dụng	2012	Giỏi	x		
161	121011-0163	Nguyễn Quốc	Trí	Nam	10/04/1990	Gia Lai	Kinh	15/06/2011	Chi nhánh phía nam Cty CP CN viễn thông VITECO(tp.Hà Nội)	ĐH Văn Hiến	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TB	x		
162	121011-0164	Lâm Văn	Hậu	Nam	05/01/1990	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		
163	121011-0165	Trần Quốc	Trí	Nam	17/04/1989	Đăk Lăk	Kinh	04/04/2011	Xí nghiệp tư vấn thiết kế SAICOM	ĐH Văn Hiến	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2011	TB	x		
164	121011-0166	Đa Diên Thiên	Phượng	Nữ	26/08/1986	Bình Thuận	Chăm	07/01/2011	Cty TNHH Ánh Hào Quang	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2010	TBK	x	ƯT1	
165	121011-0167	Vương Thành	Duy	Nam	21/10/1990	Tây Ninh	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2011	Khá	o		
166	121011-0168	Nguyễn Minh	Quý	Nam	11/06/1990	Ninh Thuận	Kinh	30/06/2011	Cty TNHH ĐTVT Đại Dương	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		

TT	Mã hồ sơ	Họ tên đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Thời gian bắt đầu CT	Đơn vị công tác	Trường cấp bằng	Hình thức ĐT	Ngành ĐT	Năm TN	Xếp loại TN	BSKT	Ưu tiên	Ghi Chú
167	121011-0169	Lê Thanh	Trọng	Nam	24/12/1990	Quảng Ngãi	Kinh	01/06/2011	Cty TNHH tin học viễn thông Hồng Lân	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
168	121011-0170	Nguyễn Quang	Sáng	Nam	15/04/1991	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh	01/04/2011	Cty TNHH TMDV Viễn thông Gia Hân	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
169	121011-0171	Nguyễn Nhựt	Nam	Nam	24/05/1991	Đồng Tháp	Kinh	15/07/2011	Cty TNHH Viễn thông thành phố	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
170	121011-0172	Nguyễn Lê	Nguyễn	Nam	04/02/1991	Vĩnh Long	Kinh	16/08/2010	Cty TNHH TMDV Nhựa Phương Nam	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
171	121011-0173	Đoàn Giang	Đông	Nam	08/10/1991	Tiền Giang	Kinh		TS tự do	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	Khá	x		
172	121011-0174	Lê Hoàng Thanh	Tân	Nam	18/12/1991	Tiền Giang	Kinh	30/06/2011	Cty CP DV-XD công trình bưu điện	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
173	121011-0175	Đặng Trần Thùy	Trang	Nữ	18/09/1986	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh	15/05/2011	Cty Cổ phần N.D.C	ĐH Kỹ thuật công nghệ tp.Hồ Chí Minh	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		
174	121011-0176	Nguyễn Tuấn	Vũ	Nam	01/03/1991	Bình Định	Kinh	01/08/2011	Cty TNHH Cơ khí kỹ thuật Đại dương	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
175	121011-0177	Trần Hữu	Lộc	Nam	15/08/1989	Bến Tre	Kinh	02/07/2011	Cty TNHH ZENO Việt Nam	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TB	x		
176	121011-0178	Lê Hồng	Công	Nam	24/05/1991	Gia Lai	Kinh	30/03/2011	Cty TNHH Cơ khí kỹ thuật Đại dương	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
177	121011-0179	Lê Minh	Đức	Nam	27/06/1991	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh	07/02/2011	Cty TNHH đầu tư TMDV I.T.S	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
178	121011-0180	Hà Khắc	Kiều	Nam	05/02/1991	Bình Định	Kinh	14/06/2011	Cty CP thiết kế xây lắp Viễn Đông	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
179	121011-0181	Nguyễn Tuấn	Anh	Nam	25/09/1991	Bình Dương	Kinh	01/04/2011	Cty CP viễn thông VTC	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
180	121011-0182	Trần Hồng	Lực	Nam	13/11/1990	Đồng Nai	Kinh	26/04/2011	Cty TNHH MTV Thiết bị viễn thông Hữu Thiên	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TB	x		
181	121011-0183	Trần Minh	Hoàng	Nam	12/10/1991	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh	15/07/2011	Cty CP đầu tư công nghệ Thiên Phúc	CĐ KT Cao Thắng	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	x		
182	121011-0184	Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	10/05/1991	Nghệ An	Kinh	08/03/2011	Cty TNHH tin học Nguyên Anh	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
183	121011-0185	Phạm Khôi	Nguyên	Nam	09/11/1990	Đồng Nai	Kinh	08/03/2011	Cty TNHH tin học Nguyên Anh	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
184	121011-0186	Đỗ Thanh	Tuấn	Nam	23/02/1990	Đồng Nai	Kinh	01/06/2011	Cty TNHH TMDV Toàn Ký	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		
185	121011-0187	Trần Đức	Thắng	Nam	08/04/1991	Lâm Đồng	Kinh	01/10/2010	Cty CP TM XNK Hà Tiến	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
186	121011-0188	Ngô Anh	Minh	Nam	31/10/1991	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh	11/04/2011	Cty TNHH Đầu tư Quân Việt	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
187	121011-0189	Nguyễn Hữu	Hiệp	Nam	06/06/1991	Bến Tre	Kinh	26/04/2011	Cty TNHH MTV Thiết bị viễn thông Hữu Thiên	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		

TT	Mã hồ sơ	Họ tên đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Thời gian bắt đầu CT	Đơn vị công tác	Trường cấp bằng	Hình thức ĐT	Ngành ĐT	Năm TN	Xếp loại TN	BSKT	Ưu tiên	Ghi Chú
188	121011-0190	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	27/08/1991	Đăk Lăk	Kinh	25/06/2011	Cty TNHH đầu tư TMDV I.T.S	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
189	121011-0191	Trương Thị Vương	Linh	Nữ	15/03/1980	Lâm Đồng	Kinh	08/08/2011	Cty Honeywell Pte Ltd	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2005	TBK	o		
190	121011-0192	Võ Đình	Nhật	Nam	08/08/1991	Bình Định	Kinh	01/06/2011	Cty TNHH TMDV Muôn Vạn Xuân	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
191	121011-0193	Đặng Minh	Thái	Nam	13/02/1991	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh	13/06/2010	Cty TNHH Đầu tư Quân Việt	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
192	121011-0194	Lê Tấn	Tài	Nam	25/11/1991	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh	15/05/2011	Cty TNHH Đầu tư Quân Việt	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
193	121011-0195	Nguyễn Văn	Hải	Nam	19/06/1991	Nghệ An	Kinh	25/06/2011	Cty TNHH Hạo Phương	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
194	121011-0196	Võ Ngọc	Phát	Nam	10/03/1991	Long An	Kinh	10/06/2011	Cty TNHH TMDV Viễn thông Gia Hân	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TB	x		
195	121011-0197	Lê Đình	Nhân	Nam	12/12/1990	Bình Định	Kinh	01/06/2011	Cty TNHH đầu tư TMDV I.T.S	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
196	121011-0198	Võ Hoàng Ngọc	Quí	Nam	30/12/1991	Tiền Giang	Kinh	10/05/2011	Cty TNHH đầu tư TMDV I.T.S	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
197	121011-0199	Tạ Thanh	Quang	Nam	20/12/1991	Đăk Lăk	Kinh	02/02/2011	Văn phòng đại diện cty TNHH Thiên Việt (tp. Hà Nội)	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
198	121011-0200	Lê Tuyến	Phú	Nam	27/09/1991	Bình Dương	Kinh	15/07/2011	Cty TNHH đầu tư TMDV I.T.S	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
199	121011-0201	Huỳnh Thanh	Huy	Nam	02/06/1991	Bến Tre	Kinh	14/02/2011	Cty CP thang máy Thiên Nam	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TB	x		
200	121011-0202	Hồ Quốc	Định	Nam	20/06/1991	Bà Rịa - Vũng Tàu	Kinh		TS tự do	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	Khá	x		
201	121011-0203	Trần Quốc	Sơn	Nam	18/11/1991	Ninh Thuận	Kinh	18/04/2011	Cty TNHH TMDV viễn thông Thành phố	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TB	x		
202	121011-0204	Nguyễn Ngọc	Việt	Nam	21/03/1991	Bình Thuận	Kinh	10/05/2011	Cty TNHH đầu tư TMDV I.T.S	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
203	121011-0205	Nguyễn Thu	Trang	Nữ	28/10/1991	Đăk Lăk	Kinh	01/05/2011	Cty TNHH Danh Hùng	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
204	121011-0206	Nguyễn Hữu	Hậu	Nam	06/11/1991	Đồng Tháp	Kinh		TS tự do	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	Khá	x		
205	121011-0207	Nguyễn Ngọc	Thương	Nam	19/02/1991	Vĩnh Long	Kinh	23/06/2011	Cty TNHH TMDV viễn thông Thành phố	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
206	121011-0208	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	Nữ	23/10/1991	Long An	Kinh	13/08/2011	Cty TNHH TMDV viễn thông Thành phố	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
207	121011-0209	Nguyễn Tấn	Pháp	Nam	25/08/1991	Quảng Ngãi	Kinh	01/04/2011	Cty TNHH TMDV Viễn thông Gia Hân	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
208	121011-0210	Huỳnh Ngô Hoài	Bảo	Nam	12/07/1990	Tiền Giang	Kinh	02/06/2011	Cty TNHH MTV Văn phòng Mặt Trời	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TB	x		

TT	Mã hồ sơ	Họ tên đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Thời gian bắt đầu CT	Đơn vị công tác	Trường cấp bằng	Hình thức ĐT	Ngành ĐT	Năm TN	Xếp loại TN	BSKT	Ưu tiên	Ghi Chú
209	121011-0211	Nguyễn Phi	Hùng	Nam	30/05/1991	Long An	Kinh	02/03/2011	Cty TNHH ZENO Việt Nam	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
210	121011-0212	Bùi Minh	Hải	Nam	15/01/1991	Long An	Kinh		TS tự do	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	Khá	x		
211	121011-0213	Huỳnh Minh	Thoại	Nam	30/11/1991	Bình Thuận	Kinh		TS tự do	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	Khá	x		
212	121011-0214	Mai Trường	Lực	Nam	26/03/1989	Quảng Nam	Kinh	06/06/2011	Cty TNHH MTV Văn phòng Mặt Trời	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TB	x		
213	121011-0215	Nguyễn Thành	Long	Nam	25/05/1989	Bến Tre	Kinh	01/06/2011	Cty CP DV Bồ Câu	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		
214	121011-0216	Lê Khắc	Huy	Nam	15/09/1991	Tiền Giang	Kinh	26/04/2011	Cty TNHH MTV Thiết bị viễn thông Hữu Thiên	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
215	121011-0217	Trần Quốc	Dũng	Nam	15/09/1991	Khánh Hòa	Kinh	15/07/2011	Cty TNHH TM va DV viễn thông tin học Thái Hội	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
216	121011-0218	Lê Đặng Hoàng Thái	Bảo	Nam	22/04/1989	Long An	Kinh	04/04/2011	Cty TNHH E Bom	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TB	x		
217	121011-0219	Lê Như	Phượng	Nữ	10/06/1991	Thanh Hóa	Kinh	01/05/2011	Cty TNHH TM-DV tin học Nhân Sinh Phúc	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x	ƯT2	
218	121011-0220	Huỳnh Văn	Giáo	Nam	27/10/1991	Bình Định	Kinh	20/03/2011	Cty TNHH ZENO Việt Nam	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
219	121011-0221	Phạm Anh	Tuấn	Nam	15/10/1991	Đồng Nai	Kinh	01/03/2011	Cty TNHH TM-DV Vũ Hoàng Ngọc	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
220	121011-0222	Trần Quốc	Vương	Nam	03/02/1991	Bình Định	Kinh	20/04/2011	Cty TNHH TM và DV Liên Bảo Minh	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
221	121011-0223	Ngô Quỳnh	Vương	Nam	01/01/1991	Quảng Nam	Kinh	15/04/2011	Cty TNHH Đầu tư Quân Việt	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TB	x		
222	121011-0224	Phùng Ngọc	Trung	Nam	26/09/1991	Lâm Đồng	Kinh	26/04/2011	Cty TNHH Đầu tư Quân Việt	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
223	121011-0225	Nguyễn Hoàng	Quân	Nam	06/06/1991	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh	20/03/2011	Cty TNHH ZENO Việt Nam	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
224	121011-0226	Vũ Quốc	Huy	Nam	28/08/1991	Lâm Đồng	Kinh	09/07/2009	Cty CP TM XNK Hà Tiến	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
225	121011-0227	Trần Đoàn	Khuê	Nam	11/11/1991	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh	01/04/2011	Cty CP đầu tư XD TM Tấn Đạt	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
226	121011-0228	Nguyễn Vũ Minh	Dũng	Nam	08/05/1991	Đăk Lăk	Kinh	01/01/2011	Cty TNHH Phần mềm Tầm Nhìn Việt	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
227	121011-0229	Bùi Văn	Cao	Nam	10/09/1991	Hải Dương	Kinh	15/05/2011	Cty TNHH MTV TMDV điện máy Việt Hưng	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
228	121011-0230	Trần Quang	Thịnh	Nam	16/12/1990	Kiên Giang	Kinh	01/07/2011	Cty TNHH Kha Thành	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
229	121011-0231	Nguyễn Minh	Đạt	Nam	06/06/1989	Tiền Giang	Kinh	20/05/2011	Cty TNHH MTV Văn phòng Mặt Trời	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		

TT	Mã hồ sơ	Họ tên đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Thời gian bắt đầu CT	Đơn vị công tác	Trường cấp bằng	Hình thức ĐT	Ngành ĐT	Năm TN	Xếp loại TN	BSKT	Ưu tiên	Ghi Chú
230	121011-0232	Đỗ Thị Tiến	Tài	Nữ	20/07/1989	Long An	Kinh	06/07/2011	Cty TNHH DV Bảo vệ an toàn I.S.P	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		
231	121011-0233	Nguyễn Văn	Thạch	Nam	26/02/1991	Lâm Đồng	Kinh	20/03/2011	Cty TNHH ZENO Việt Nam	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
232	121011-0234	Võ Duy	Thanh	Nam	30/07/1989	Bến Tre	Kinh	01/04/2011	Cty TNHH TMDV Viễn thông Gia Hân	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
233	121011-0235	Trần Huỳnh	Duy	Nam	30/12/1991	Bến Tre	Kinh	02/06/2011	Cty TNHH TM va DV viễn thông tin học Thái Hội	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x	ƯT2	
234	121011-0236	Nguyễn Minh	Quân	Nam	23/04/1991	Long An	Kinh	02/05/2011	Cty CP công nghệ DPL	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
235	121011-0237	Phạm Minh	Thương	Nam	02/09/1991	Bến Tre	Kinh	14/03/2011	Cty CP thang máy Thiên Nam	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
236	121011-0238	Lê Nguyên	Phát	Nam	20/08/1991	Bến Tre	Kinh	17/03/2011	Cty CP thang máy Thiên Nam	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
237	121011-0239	Bùi Đức	Tuệ	Nam	28/09/1991	Lâm Đồng	Kinh	01/04/2011	Cty TNHH TMDV Viễn thông Gia Hân	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
238	121011-0240	Lê Quang	Vẽ	Nam	04/03/1990	Hà Tĩnh	Kinh	02/03/2011	Cty TNHH ZENO Việt Nam	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
239	121011-0241	Ngô Xuân	Hùng	Nam	27/06/1990	Bình Thuận	Kinh	01/07/2010	Cty CP Cổng địa ốc Sài Gòn	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CNKT ĐT-truyền thông	2011	TBK	x		Bảo lưu kết quả học BSKT
240	121011-0242	Bùi Đặng Thiên	Chương	Nam	22/09/1990	Bà Rịa - Vũng Tàu	Kinh	01/04/2011	Cty TNHH TMDV Viễn thông Gia Hân	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
241	121011-0243	Bùi Chí	Công	Nam	27/01/1991	Bến Tre	Kinh	01/04/2011	Cty TNHH TMDV Viễn thông Gia Hân	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
242	121011-0244	Trần Anh	Trịnh	Nam	16/03/1991	Bà Rịa - Vũng Tàu	Kinh	04/03/2011	Cty TNHH ZENO Việt Nam	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
243	121011-0245	Võ Trọng	Bảng	Nam	12/11/1991	Quảng Ngãi	Kinh	24/04/2011	Cty TNHH ZENO Việt Nam	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
244	121011-0246	Nguyễn Văn Bảo	Hưng	Nam	29/04/1989	Lâm Đồng	Kinh	13/02/2011	Cty TNHH Đầu tư Quân Việt	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		Bảo lưu kết quả học BSKT
245	121011-0247	Phạm Hồng	Đức	Nam	09/06/1988	Đồng Nai	Kinh	25/04/2011	Cty TNHH Đầu tư Quân Việt	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TB	x		
246	121011-0248	Nguyễn Văn	An	Nam	21/12/1991	Tiền Giang	Kinh	20/07/2011	Cty TNHH Kha Thành	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
247	121011-0249	Nguyễn Tấn	Linh	Nam	11/02/1990	Long An	Kinh	15/05/2011	DNTN TM viễn thông An Phát	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
248	121011-0250	Lê Duy	Lộc	Nam	02/03/1991	Bến Tre	Kinh		TS tự do	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	Khá	x		
249	121011-0251	Nguyễn Thành	Hiếu	Nam	26/06/1991	Tiền Giang	Kinh	10/05/2011	Cty TNHH đầu tư TMDV I.T.S	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
250	121011-0252	Nguyễn Văn	Lộc	Nam	01/06/1991	Tiền Giang	Kinh	20/05/2011	Cty TNHH TM và DV viễn thông tin học Thái Hội	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		

TT	Mã hồ sơ	Họ tên đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Thời gian bắt đầu CT	Đơn vị công tác	Trường cấp bằng	Hình thức ĐT	Ngành ĐT	Năm TN	Xếp loại TN	BSKT	Ưu tiên	Ghi Chú
251	121011-0253	Đoàn Ngọc	Vinh	Nam	30/04/1989	Bình Thuận	Kinh	12/08/2011	Cty CP Thiết bị và DV Điện tử-Viễn thông Việt	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TB	x		Bảo lưu kết quả học BSKT
252	121011-0254	Đào Nguyễn Thành	Nam	Nam	26/12/1991	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh	01/06/2011	Cty TNHH đầu tư TMDV I.T.S	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
253	121011-0255	Bùi Văn	Nam	Nam	28/10/1991	Tiền Giang	Kinh	15/07/2011	Cty TNHH TMDV viễn thông Thành phố	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
254	121011-0256	Lê Quang	Ghin	Nam	15/05/1990	Quảng Trị	Kinh		TS tự do	CĐ CNTT Hữu Nghị Việt- Hàn	CQ	Tin học ứng dụng	2012	Khá	x		
255	121011-0257	Võ Đức	Ngoan	Nam	31/03/1990	Đăk Lăk	Kinh	20/03/2011	Cty TNHH ZENO Việt Nam	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
256	121011-0258	Phạm Viết	Hòa	Nam	19/05/1990	Thanh Hóa	Kinh	01/06/2010	Cty TNHH MTV TMDV vi tính Minh Khang	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
257	121011-0259	Nguyễn Minh	Nhật	Nam	28/02/1991	Bình Định	Kinh	30/06/2011	Cty TNHH TMDV viễn thông Minh Việt	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
258	121011-0260	Vũ Đình	Kỳ	Nam	26/06/1991	Hải Dương	Kinh	10/05/2011	Cty CP DV Bồ Câu	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
259	121011-0261	Lý Trọng	Tú	Nam	19/06/1990	Lâm Đồng	Tày	16/05/2011	Cty TNHH Đầu tư Quân Việt	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x	ƯT1	
260	121011-0262	Phạm Văn	Sẽ	Nam	01/01/1991	Tây Ninh	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		Ngày sinh trên: GKS:01/01/1991
261	121011-0263	Trần Thành	Toàn	Nam	20/06/1991	Phú Yên	Kinh	15/05/2011	DNTT TM viễn thông An Phát	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
262	121011-0264	Thái Thanh	Tuân	Nam	07/04/1991	Tây Ninh	Kinh	01/05/2011	Cty TNHH đầu tư TMDV I.T.S	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
263	121011-0265	Phạm Mạnh	Tú	Nam	26/05/1991	Hải Dương	Kinh	13/04/2011	Cty TNHH DV và TM Hoàng Huyên	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		
264	121011-0266	Diệp Đức Hoài	Tâm	Nam	16/01/1991	Đồng Nai	Hoa		TS tự do	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	Khá	x		
265	121011-0267	Ngô Doãn	Phong	Nam	15/07/1988	Nam Định	Kinh	01/06/2011	Cty CP tư vấn- đầu tư XD Hiệp Phú	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
266	121011-0268	Nguyễn Minh	Quyết	Nam	13/12/1990	Quảng Trị	Kinh	01/01/2011	TT bảo dưỡng ứng cứu thông tin	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o	ƯT2	
267	121011-0269	Phạm Minh	Vương	Nam	10/05/1991	Gia Lai	Kinh	30/05/2011	Cty TNHH TM và DV Bảo Tín	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
268	121011-0270	Trần Thanh	Phong	Nam	18/01/1991	Hà Tĩnh	Kinh	30/05/2011	Cty TNHH TM và DV Bảo Tín	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
269	121011-0271	Võ Duy	Minh	Nam	09/05/1991	Khánh Hòa	Kinh	01/08/2011	Cty CP đầu tư và phát triển công nghệ tin học viễn thông Tú Hòa	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
270	121011-0272	Nguyễn Văn	Trường	Nam	01/10/1990	Hải Dương	Kinh	20/05/2011	Cty TNHH TM và DV Bảo Tín	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
271	121011-0273	Đào Minh	Đạt	Nam	10/01/1991	Đồng Tháp	Kinh		TS tự do	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		

TT	Mã hồ sơ	Họ tên đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Dân tộc	Thời gian bắt đầu CT	Đơn vị công tác	Trường cấp bằng	Hình thức ĐT	Ngành ĐT	Năm TN	Xếp loại TN	BSKT	Ưu tiên	Ghi Chú
272	121011-0274	Hồ Thị	Huế	Nữ	10/07/1991	Nghệ An	Kinh	20/05/2011	Cty TNHH viễn thông Thuận Phước	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
273	121011-0275	Võ Thị Trà	My	Nữ	17/05/1988	Khánh Hòa	Kinh	01/11/2010	Cty TNHH TM và DV 3W	ĐH Công nghệ Sài Gòn	CQ	Điện tử viễn thông	2010	TBK	o		
274	121011-0276	Lê Thế Đăng	Vũ	Nam	20/03/1991	Bình Thuận	Kinh	01/04/2011	Cty TNHH viễn thông và tin học Đức Tuấn	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
275	121011-0277	Nguyễn Thị Tuyết	Trinh	Nữ	01/07/1991	Quảng Ngãi	Kinh		TS tự do	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		
276	121011-0278	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	Nữ	31/10/1991	Tiền Giang	Kinh	06/06/2011	Cty TNHH TM kỹ thuật số Hùng Thành	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
277	121011-0279	Lâm Hùng	Thanh	Nam	17/03/1991	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh		TS tự do	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		
278	121011-0280	Diệp Ngọc	Anh	Nam	29/08/1990	An Giang	Kinh	06/06/2011	Cty TNHH TM kỹ thuật số Hùng Thành	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TB	o		
279	121011-0281	Hoàng Công	Hiếu	Nam	08/03/1991	Thừa Thiên - Huế	Kinh	06/06/2011	Cty TNHH TM kỹ thuật số Hùng Thành	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
280	121011-0282	Nguyễn Trang Kim	Yến	Nữ	05/08/1991	Đồng Nai	Kinh	10/05/2011	Cty TNHH TM và DV Bảo Tín	Học viện CNBCVT	CQ	Điện tử viễn thông	2012	TBK	o		
281	121011-0284	Phạm Minh	Mẫn	Nam	24/05/1990	Long An	Kinh	01/05/2011	Cty TNHH SX TM và DV Nguyễn Tấn	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		Bảo lưu kết quả học BSKT
282	121011-0285	Trần Ngọc	Trung	Nam	13/05/1988	Ninh Thuận	Kinh		TS tự do	CĐ công nghệ thông tin tp. Hồ Chí Minh	CQ	Điện tử viễn thông	2012	Khá	o		
283	121011-0286	Trương Công Nam	Việt	Nam	28/03/1990	Đà Nẵng	Kinh	20/03/2011	Cty CP Tâm Thành Vinh	CĐ công nghệ Đà Nẵng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TB	x		
284	121011-0287	Phan Lê	Nguyên	Nam	24/11/1991	Tp.Hồ Chí Minh	Kinh	06/08/2011	Cty TNHH Kha Thành	CĐ KT Cao Thắng	CQ	CN KT ĐT, viễn thông	2012	TBK	x		

Danh sách này có : 284 thí sinh

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

Người Lập Biểu

Phạm Hải Quỳnh

TS.VŨ TUẤN LÂM